TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P T** TỈNH A G	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 12 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P T, TỈNH A G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Văn H

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Công S

Ông Lương Phi H

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Mai Th – Thư ký Toà án nhân dân huyện P T.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T tham gia phiên tòa***: Bà Đỗ Thị Bạch T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2017/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2017/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn H (H), sinh năm 1972; sinh trú quán: ấp Bình T 1, xã Phú B, huyện P T tỉnh A G; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn R (G, đã chết) và bà Lữ Thị K (Kh, đã chết); có vợ Lê Thị Q (đã ly hôn) và 02 con, đứa lớn 09 tuổi và đứa nhỏ 07 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: các năm 1993, 1994, 1995 và 2000 bị Tòa án nhân dân huyện Châu P, thành phố X và Tòa án nhân dân tỉnh A G kết án về tội *"Trộm cắp tài sản" và "Trốn khỏi nơi giam"*, đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/01/2003 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2017 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Chị Phan Thị Thu X, sinh năm 1983, địa chỉ: ấp Hưng T, xã Phú H, huyện P T, tỉnh A G (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 15/10/2017 bị cáo đến quán của chị Nguyễn Thị H, thuộc ấp Hưng T, xã Phú H, huyện P T để ăn cháo và nhìn thấy nhà đối diện có 02 xe mô tô đang dựng nên nảy sinh ý định đến lấy trộm. Sau khi ăn cháo xong, bị cáo giả vờ nghe điện thoại rồi đến nơi dựng xe, lấy nón bảo hiểm đội, dùng tay dắt xe đi cách đó khoảng 03 mét, lúc này chị Phan Thị Thu X là chủ xe phát hiện truy hô, bị cáo bị bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận định giá số 61/KLĐG ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản ghi nhận: xe mô tô, biển kiểm soát 67K1 – 101.62, loại Wave, nhãn hiệu Honda, màu vàng, đen, bạc trị giá 9.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 01/VKS-HS ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P T truy tố bị cáo Lê Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

* Người bị hại:

Chị Phan Thị Thu X trình bày: khoảng 18 giờ ngày 15/10/2017 sau khi đi công việc về chị dựng xe mô tô, biển kiểm soát 67K1 – 101.62, loại Wave, nhãn hiệu Honda, màu vàng, đen, bạc trước cửa nhà, bên cạnh là xe mô tô SH, khoảng 40 phút sau thì thấy bị cáo đến lấy nón bảo hiểm đội và dắt xe đi cách đó khoảng 03 mét nên truy hô, bị cáo bị bắt quả tang. Nay đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường.

Về thủ tục điều tra, truy tố: Cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

* Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên tội danh theo Cáo trạng truy tố; căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy việc lấy trộm tài sản của người khác là sai. Đây là lần cuối cùng, bị cáo không dám tái phạm lần nào nữa, mong quí tòa xem xét giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuy nhiên đến thời điểm xét xử Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm

2017 đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2018. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H khai nhận, do không có tiền tiêu xài nên chủ động đi tìm tài sản để lấy trộm, bị cáo đã vào nhà của người bị hại lấy 01 xe mô tô chưa kịp mang đi tiêu thụ được thì bị phát hiện bắt giữ. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra. Do đó có cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xác định tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 9.000.000đ, trên định lượng tối thiểu (2.000.000đ) để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P T truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009, nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét, tài sản thuộc sở hữu của công dân luôn được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, không ai có quyền chiếm đoạt một cách bất hợp pháp. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, liền nhanh chóng tiếp cận tài sản rồi chiếm đoạt nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương, dư luận quần chúng tỏ thái độ bất bình.

Hành vi của bị cáo là cố ý, biết sai nhưng vẫn thực hiện bất chấp hậu quả.

Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án, dù đã được xóa án tích, lẽ ra phải biết sửa chữa lỗi lầm, hối cải, khắc phục thói xấu, chăm chỉ lao động và sống lương thiện, nhưng vì lười biếng, thích hưởng thụ đến khi túng quẫn thì tìm cách chiếm đoạt tài sản của người khác, phục vụ cuộc sống cá nhân, chứng tỏ thái độ của bị cáo là bất chấp, xem thường pháp luật nên phải bị xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết sau để giảm nhẹ đó là: thật thà khai báo trong quá trình điều tra; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo quy định tại các điểm h và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản xong.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H (H) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Lê Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2017.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được thực hiện quyền này, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn H

Nơi nhận:
- TAND tỉnh AG;
- VKSND huyện PT;
- CC THADS huyện PT;
- CQCSĐT Công an huyện P T;
- Sở tư pháp tỉnh AG;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: hồ sơ, VP.